

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VỊ THANH  
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-ST.  
Ngày 28 – 01 – 2022.  
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con  
và xác định con cho cha.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phan Như Nguyễn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lâm Quang Tâm.

Ông La Thanh Long.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Chí Khánh. Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 28 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2021/TLST – HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2021, về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con, xác định con cho cha, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2021/QĐXXST - HNGĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên toà số: 02/2022/QĐST – HNGĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh Trần Thanh L.

Địa chỉ: Số 137/53A Hoàng Văn Thụ, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:* Luật sư Võ Hồ Thế Ph – Công ty Luật hợp danh Anh Em Luật sư chi nhánh tại Cần Thơ thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

**- Bị đơn:** Chị Huỳnh Thị Trang Đ.

Địa chỉ: Khu vực 4, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại đơn khởi kiện gửi Tòa án và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Trần Thanh L trình bày: Anh và chị Huỳnh Thị Trang Đ chung sống với

nhau vào năm 2018, không có đăng ký kết hôn. Chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến bất hoà, chị Huỳnh Thị Trang Đ bỏ về quê tại phường I, thành phố Vị Thanh sống đến nay.

Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Hạnh Q, sinh ngày 30/6/2019 nhưng chị Huỳnh Thị Trang Đ tự ý làm giấy khai sinh theo họ mẹ. Trong giấy khai sinh của cháu Huỳnh Hạnh Q không có tên cha.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

Nay anh Trần Thanh L yêu cầu giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thanh L yêu cầu không công nhận anh và chị Huỳnh Thị Trang Đ là vợ chồng.

Về con chung: Anh Trần Thanh L yêu cầu Toà án xác định cháu Huỳnh Hạnh Q, sinh ngày 30/6/2019 là con chung của anh và chị Huỳnh Thị Trang Đ. Anh đồng ý để con chung cho chị Huỳnh Thị Trang Đ nuôi dưỡng nhưng phải đăng ký lại giấy khai sinh có họ tên cha là Trần Thanh L và phải tạo điều kiện cho anh được thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa anh Trần Thanh L giữ nguyên yêu cầu như trước đây.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn chị Huỳnh Thị Trang Đ đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt, nên chưa trình bày ý kiến và chưa đưa ra yêu cầu của mình.

Tại phiên tòa chị Huỳnh Thị Trang Đ vẫn vắng mặt không có lý do.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn tại phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Không công nhận anh Trần Thanh L và chị Huỳnh Thị Trang Đ là vợ chồng, xác định cháu Huỳnh Hạnh Q là con chung của anh Trần Thanh L và chị Huỳnh Thị Trang Đ để anh Trần Thanh L được quyền đăng ký bổ sung khai sinh cho cháu Huỳnh Hạnh Q theo quy định của pháp luật, anh Trần Thanh Long đồng ý để con chung cho chị Huỳnh Thị Trang Đ nuôi dưỡng nhưng phải cho anh được thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Thanh L và chị Huỳnh Thị Trang Đ chung sống với nhau vào năm 2018 trên cơ sở tự nguyện, thời gian chung sống không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của anh chị không được pháp luật công nhận là hợp pháp. Thời gian chung sống phát sinh mâu thuẫn, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, nay anh Trần Thanh L yêu cầu không công nhận anh và chị Huỳnh Thị Trang Đ là vợ chồng, chị Huỳnh Thị Trang Đ cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu của anh Trần Thanh L, nên Hội đồng xét

xử căn cứ vào khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình không công nhận anh Trần Thanh L và chị Huỳnh Thị Trang Đ là vợ chồng.

[2] *Về con chung*: Anh Trần Thanh L cho rằng quá trình chung sống có 01 con chung nhưng chị Huỳnh Thị Trang Đ tự ý làm giấy khai sinh theo họ mẹ, đặt tên là Huỳnh Hạnh Q. Trong giấy khai sinh của cháu Huỳnh Hạnh Q không có tên cha. Anh yêu cầu xác định con do chị Trang Đ sinh ra tên Huỳnh Hạnh Q là con chung của anh và chị Huỳnh Thị Trang Đ. Tòa án cũng đã thông báo đề mời hai bên đến Tòa án trình bày và thỏa thuận với nhau về vấn đề này nhưng chị Huỳnh Thị Trang Đ đều vắng mặt. Chị Huỳnh Thị Trang Đ cũng không có ý kiến phản đối hay cung cấp cho Tòa án chứng cứ gì để chứng minh cháu Huỳnh Hạnh Q, sinh ngày 30/6/2019 không phải là con chung của chị và anh Trần Thanh L. Căn cứ khoản 1 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định “đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp. Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc”. Do chị Huỳnh Thị Trang Đ không có ý kiến phản đối hay đưa ra được chứng cứ để chứng minh, trong khi anh Trần Thanh L có cung cấp cho Tòa án giấy chứng sinh của cháu Huỳnh Hạnh Q do bệnh viện phụ sản thành phố Cần Thơ xác định ngày 30/6/2019 với nội dung: Chị Huỳnh Thị Trang Đ có sinh một con giới tính nữ, họ và tên cha của người con chị Huỳnh Thị Trang Đ sinh ra là anh Trần Thanh L. Nội dung này hoàn toàn trùng khớp với ngày sinh của cháu Huỳnh Hạnh Q hiện nay trên giấy khai sinh, nên Hội đồng xét xử xác định việc khởi kiện yêu cầu xác định con cho cha của anh Trần Thanh L là có căn cứ chấp nhận. Từ đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để xác định cháu Huỳnh Hạnh Q, sinh ngày 30/6/2019 là con chung của anh Trần Thanh L và chị Huỳnh Thị Trang Đ. Xét thấy con chung của anh chị là cháu Huỳnh Hạnh Q hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi, đang sống chung với mẹ là chị Huỳnh Thị Trang Đ từ khi cha mẹ ly thân đến nay, anh Trần Thanh L cũng đồng ý để con chung cho chị Huỳnh Thị Trang Đ nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình quyết định giao con chung cho chị Huỳnh Thị Trang Đ được quyền nuôi dưỡng. Anh Trần Thanh L chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị Huỳnh Thị Trang Đ chưa có yêu cầu. Anh Trần Thanh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không sống chung với mình mà không ai được quyền cản trở. Anh Trần Thanh L được quyền đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung khai sinh khai sinh cho cháu Huỳnh Hạnh Q theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Trần Thanh L khai không có, chị Huỳnh Thị Trang Đ cũng không có ý kiến, nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành một vụ án khác theo quy định.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình*: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc anh Trần Thanh L phải chịu.

[5] Đối với sự vắng mặt của chị Huỳnh Thị Trang Đ tại phiên tòa: Chị Huỳnh Thị Trang Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập đến dự phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Khoản 2 Điều 53; các Điều 81, 82, 83, 88, 89, 91, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận anh Trần Thanh L và chị Huỳnh Thị Trang Đ là vợ chồng.

2. Về con chung: Xác định cháu Huỳnh Hạnh Q, giới tính nữ, sinh ngày 30/6/2019 là con chung của anh Trần Thanh L và chị Huỳnh Thị Trang Đ. Anh Trần Thanh L được quyền đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung khai sinh cho cháu Huỳnh Hạnh Q theo quy định của pháp luật về hộ tịch. Giao con chung tên Huỳnh Hạnh Q, giới tính nữ, sinh ngày 30/6/2019 cho chị Huỳnh Thị Trang Đ được quyền nuôi dưỡng. Anh Trần Thanh L chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị Huỳnh Thị Trang Đ chưa có yêu cầu. Anh Trần Thanh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không sống chung với mình mà không ai được quyền cản trở.

2. Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình: Buộc anh Trần Thanh L phải chịu 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng. Chuyển 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí anh Trần Thanh L đã nộp theo biên lai thu số 0006423 ngày 10/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

3. Anh Trần Thanh L được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Huỳnh Thị Trang Đ vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- UBND phường I;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Như Nguyễn**